

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

BÁO CÁO
HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
NĂM 2022

Hà Nội, tháng 12 năm 2022

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	TRANG
	DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	2
	I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	3
1.1	Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp	3
1.2	Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của Trường	6
1.3	Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng	7
	II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG	8
2.1	Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành	8
2.2	Đánh giá, cải tiến	14
	III. ĐÁNH GIÁ CHUNG	17
3.1	Ưu điểm	17
3.2	Tồn tại, hạn chế	18
3.3	Đề xuất	18

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
1	BGH	Ban Giám hiệu
2	BĐCL	Bảo đảm chất lượng
3	VCQL	Viên chức quản lý
4	VC	Viên chức
5	NLĐ	Người lao động
6	GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
7	GV	Giáo viên
8	HS	Học sinh

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

* Tên trường:

- Tiếng Việt: TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

- Tên Tiếng Anh: Construction Machinery Technical College

- Tên viết tắt của trường: CMTC

* Tên ngày đầu thành lập: TRƯỜNG CÔNG NHÂN KỸ THUẬT CƠ KHÍ XÂY DỰNG

* Tên cơ quan chủ quản: Bộ Xây dựng

* Địa chỉ trường: Số 73 đường Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội

* Thông tin liên hệ:

- Điện thoại: 0243.8767497;

- E-mail: truongcoma@gmail.com; - Website: <https://cmtc.edu.vn>.

* Năm thành lập trường:

- Năm thành lập đầu tiên: 1999 - Tên trường: Trường Công nhân kỹ thuật Cơ khí xây dựng

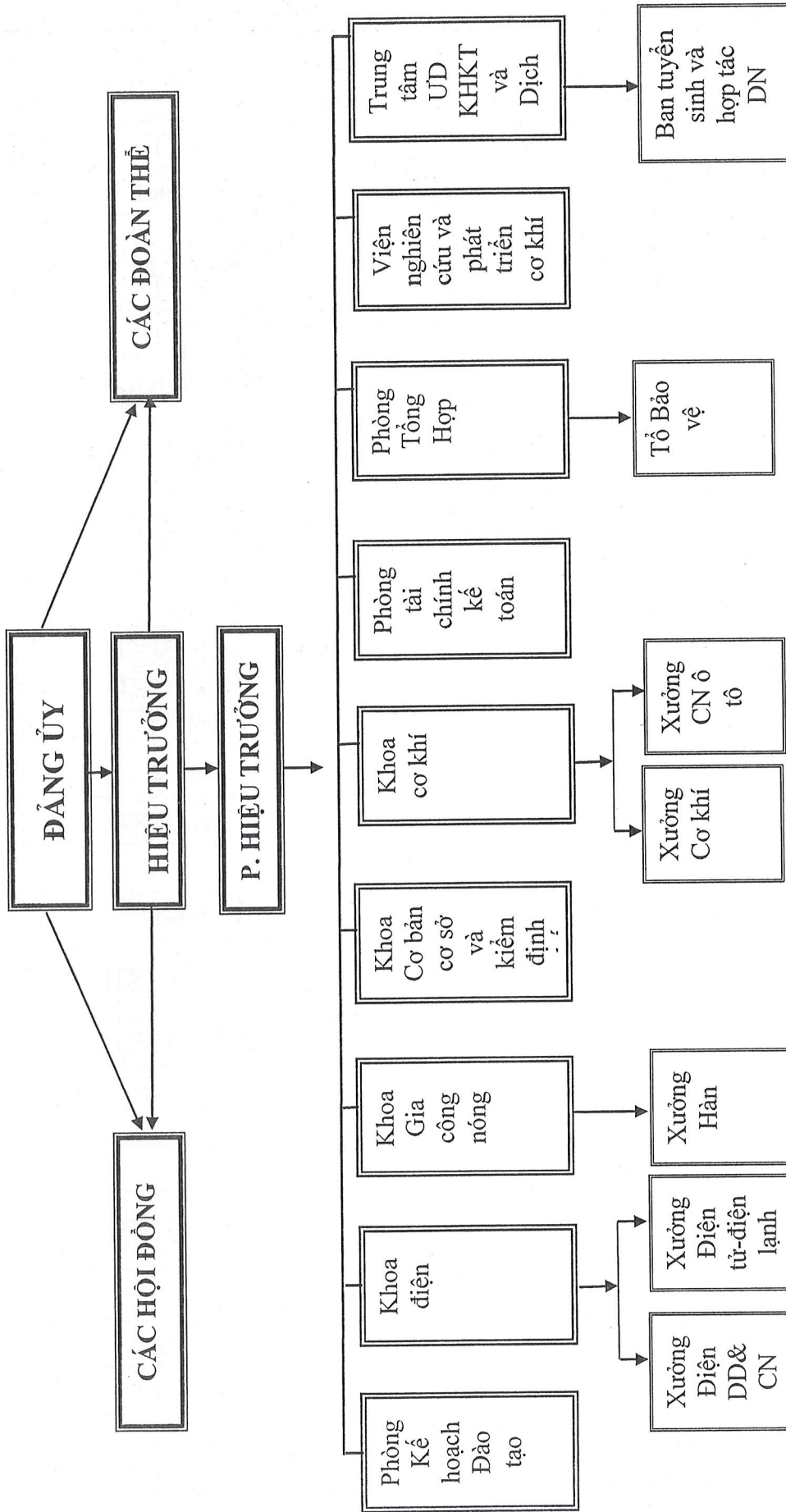
- Năm 2006: Thành lập Trường Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng:

* Loại hình trường: Công lập

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Sơ đồ cơ cấu tổ chức và nhân sự:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG



b) Danh sách viên chức quản lý của trường

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, chức vụ
1. Ban Giám hiệu	Phạm Văn Tụ	1975	Th.S KT	Hiệu trưởng
	Bùi Thị Vân Anh	1967	Cử nhân KT	P. Hiệu trưởng
2. Các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Công đoàn				
Đảng Bộ	Phạm Văn Tụ	1975	Th.S KT	Bí thư Đảng bộ
Chi bộ 1	Nguyễn Đình Nhâm	1978	Th.S KT	Bí thư Chi bộ
Chi bộ 2	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân KH	Bí thư Chi bộ
Công đoàn	Đào Văn Tiên	1969	Th.S QTKD	Chủ tịch Công đoàn
Đoàn TN	Trương Thị Mai Trang	1984	Cử nhân KT	Bí thư ĐTN CSHCM
3. Viên chức quản lý các phòng chức năng				
Phòng Tổng hợp	Đào Văn Tiên	1969	Th.S QTKD	Trưởng phòng
	Cù Thị Thùy Dương	1980	Th.S QTKD	P.Trưởng phòng
Phòng KHĐT	Nguyễn Đình Nhâm	1978	Th.S KT	Trưởng phòng
	Vũ Thị Phược	1984	Th.S KT	P.Trưởng phòng
Phòng TCKT	Trịnh Thị Hồng Vân	1979	Th.S QTKD	Trưởng phòng
4. Viên chức quản lý các khoa				
Khoa Cơ khí	Đỗ Tuấn Nghĩa	1973	Th.S KT	Trưởng khoa
Khoa Gia công nóng	Đoàn Tăng Thi	1978	Cử nhân KH	Trưởng khoa
Khoa Điện	Nguyễn Xuân Hòa	1977	Cử nhân KH	Trưởng khoa
Khoa CBCS&KĐCL	Nguyễn Đình Khải	1980	CN Ngoại ngữ	Phó Trưởng khoa
5. Trưởng các đơn vị trực thuộc				
Viện nghiên cứu và phát triển Cơ khí	Cù Thị Thùy Dương	1980	Th.S QTKD	Phụ trách Viện

c) Tổng số viên chức và người lao động của trường

STT	Phân loại	Nam	Nữ	Tổng số
1	VC - NLD thực tế	27	24	51
2	Viên chức làm việc	22	22	44
3	Hợp đồng lao động	05	02	07

d) Đội ngũ giáo viên: Thống kê số lượng giáo viên của nhà trường.

Tổng số giáo viên: 31, trong đó: Nam: 26, Nữ: 05

ST T	Trình độ	GV cơ hữu		GV thỉnh giảng
		Số lượng GV trực tiếp giảng dạy	Số lượng GV kiêm nhiệm làm VCQL	
1	Thạc sỹ	7	4	1
2	Đại học	14	3	07
3	Cao đẳng	2	0	0
4	Trình độ khác	0	0	0
Tổng số		23	7	08

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của Trường

Các nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của nhà trường theo Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động GDNN đã được cấp:

STT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh/năm
1	Điện công nghiệp	5520227	Trung cấp	290
2	Hàn	5520123	Trung cấp	270
3	Cắt gọt kim loại	5520121	Trung cấp	150
4	Điện dân dụng	5520226	Trung cấp	50
5	Điện tử công nghiệp	5520225	Trung cấp	175
6	Nguội lắp ráp cơ khí	5520127	Trung cấp	100
7	Kỹ thuật máy lạnh và ĐHKK	5520205	Trung cấp	140
8	Kế toán doanh nghiệp	5340302	Trung cấp	50
9	Máy thời trang	5540205	Trung cấp	105
10	Công nghệ ô tô	5510216	Trung cấp	70
11	Sửa chữa ô tô		Sơ cấp	50
12	Hàn điện		Sơ cấp	60
13	Hàn MAG/MIG		Sơ cấp	20
14	Hàn TIG		Sơ cấp	15
15	Hàn tự động		Sơ cấp	15
16	Hàn hơi		Sơ cấp	20
17	Hàn áp lực		Sơ cấp	20
18	Tiện		Sơ cấp	10

19	Phay		Sơ cấp	5
20	Bào		Sơ cấp	5
21	Khoan		Sơ cấp	10
22	Tiện CNC		Sơ cấp	10
23	Phay CNC		Sơ cấp	10
24	Điện dân dụng và công nghiệp		Sơ cấp	50
25	Điện tử		Sơ cấp	30
26	Điện lạnh		Sơ cấp	30
27	Nguội sửa chữa		Sơ cấp	20
28	Gò		Sơ cấp	20
29	Đúc		Sơ cấp	20
30	Sửa chữa, vận hành máy xây dựng		Sơ cấp	20
31	Vận hành cần trục, cổng trục có tải trọng đến 10 tấn		Sơ cấp	30
32	Vận hành máy khoan cọc nhồi		Sơ cấp	40
33	Vận hành máy đóng cọc		Sơ cấp	40
34	Vận hành máy ủi		Sơ cấp	40
35	Vận hành máy san		Sơ cấp	40
36	Vận hành máy xúc		Sơ cấp	40
37	Vận hành trạm trộn, máy bơm bê tông		Sơ cấp	40
38	Vận hành máy nâng hàng		Sơ cấp	40
39	Nề hoàn thiện		Sơ cấp	40
40	Cấp thoát nước		Sơ cấp	40

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

1.3.1. Đơn vị phụ trách: Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng

- Khoa Cơ bản Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng được thành lập theo Quyết định số 275/QĐ-TTCN ngày 09/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

- Chức năng, nhiệm vụ của Khoa:

- + Công tác bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- + Quản lý và thực hiện các công việc chuyên môn liên quan đến khối văn hóa (công tác giảng dạy, quản lý giáo viên và các công việc khác liên quan...)
- + Thực hiện công tác tuyển sinh và hợp tác doanh nghiệp;
- + Thực hiện công tác quản lý học sinh;

+ Thực hiện công tác Đảng, Đoàn Thanh niên...

1.3.2. Danh sách viên chức của Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng

TT	Họ và tên, điện thoại, email	Chức danh, nhiệm vụ
1	Nguyễn Đình Khải SĐT: 0989.734.686 nguyendinhkhai80@gmail.com	- Phó trưởng khoa, phụ trách khoa; - Thực hiện các công tác: BĐCL, KĐCL, hợp tác doanh nghiệp và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
2	Vũ Thị Phước SĐT: 0974.577.302 vuthiphuocj@gmail.com (Điều động công tác từ phòng Kế hoạch – Đào tạo sang từ ngày 01/9/2022)	- Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Đào tạo; - Phụ trách công tác BĐCL& KĐCL và các nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa, Hiệu trưởng giao.
3	Nguyễn Thị Thu SĐT: 0818.709.988 thunguyen131189@gmail.com	- Trưởng ban Tuyển sinh và hợp tác doanh nghiệp, Giáo viên; - Thực hiện công tác tuyển sinh và hợp tác doanh nghiệp, tự đánh giá chất lượng GDNN và các nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa phân công.
4	Trương Thị Mai Trang SĐT: 0343.707.369 maitrang_7984@gmail.com	- Trưởng ban Công tác học sinh, Bí thư Đoàn Thanh niên; - Phụ trách công tác quản lý học sinh, công tác đoàn; thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng GDNN và các nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa phân công.
5	Phạm Thị Ngọc Thu SĐT: 0916.450.562 ngocthukhoa@gmail.com	- Chuyên viên; - Thực hiện công tác BĐCL& KĐCL; thực hiện nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa phân công.
6	Đào Thị Thu Hương SĐT: 0842.211.979 daohuong79@gmail.com	- Kỹ sư; - Thực hiện công tác quản lý học sinh, thực hiện nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa phân công.
7	Trần Văn Vi SĐT: 0363.823.368 tranvickxd@gmail.com	- Chuyên viên; - Thực hiện công tác quản lý học sinh, thực hiện nhiệm vụ khác do Phụ trách khoa phân công.

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, là trách nhiệm của các cấp các ngành và toàn xã hội. Mục tiêu phát triển các

trường chất lượng cao, các nghề đào tạo đạt trình độ quốc gia, khu vực và quốc tế đòi hỏi phải có hệ thống BĐCL giáo dục nghề nghiệp. Đây là yếu tố quan trọng giúp nhà trường hoàn thiện công tác BĐCL và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi mới chương trình đào tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ VCQL, GV thì một giải pháp không kém phần quan trọng và có tính đột phá là phải cải tiến về quản trị nhà trường, trong đó đề cao đến vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo một cách tổng thể và bền vững đó là “xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường”. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; coi trọng quản lý chất lượng đó cũng là một trong những giải pháp nhằm đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp được hiểu là một cơ chế quản lý, giám sát nhằm duy trì các chuẩn mực và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng trong nhà trường là quản lý toàn bộ quá trình đào tạo để BĐCL các cấp từ đầu vào, quá trình đào tạo và đầu ra với các yêu cầu: Thực hiện trước, trong và sau quá trình đào tạo, phát hiện, phòng ngừa những yếu tố làm giảm chất lượng đào tạo; xác định theo các chuẩn mực và có quy trình, cơ chế bảo đảm chất lượng đầu ra (chất lượng học sinh tốt nghiệp), trách nhiệm của mọi người tham gia quá trình đào tạo (CBQL, GV, NLD).

Trong những năm qua, công tác BĐCL trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, chưa xác định được trách nhiệm của nhà trường và vai trò của hệ thống BĐCL có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng dạy nghề trong thời gian qua cho thấy nhà trường mới tuân thủ cơ bản các quy định của nhà nước, nhà trường hoạt động kiểm định chất lượng là chủ yếu dựa vào các tiêu chí, tiêu chuẩn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để thực hiện BĐCL bên trong của trường và cuối cùng mời Đoàn đánh giá từ bên ngoài để công nhận trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng. Đây là hạn chế không những của nhà trường mà là của hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Nhìn thấy được sự hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, năm 2017 Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đã ban hành Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn về xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng trên toàn quốc.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao đến năm 2020, nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

Nhà trường luôn xác định rằng: “Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc”, để đạt được yêu cầu chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Hiệu trưởng và toàn bộ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số

28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 452/TCGDNN-KĐCL, Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao nhận thức của viên chức quản lý (VCQL), GV, viên chức, người lao động và học sinh (HS) về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín của Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

- Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn;

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm;

- Huy động sự tham gia của tất cả VCQL, GV, VC, NLĐ và học sinh;

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Bước 1. Công tác chuẩn bị

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị;

b) Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

3. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

4. Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động.

Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng chính sách chất lượng:

a) Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

c) Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng:

a) Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu

chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

c) Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ VCQL, GV, VC và NLD, đại diện các tổ chức đoàn thể, học sinh và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

3. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

a) Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường;

c) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan.

4. Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

a) Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt. Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng; khảo sát học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

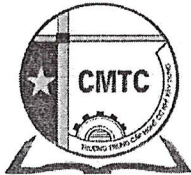
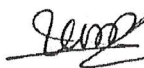
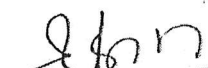


Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

1. Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

2. Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

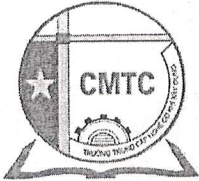
a) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng chính sách chất lượng và ban hành theo Quyết định số 283/QĐ-TTCN ngày 01/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.

	<p style="text-align: center;">BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG</p> <p style="text-align: center;">Điện thoại: 0243.8767.497 Email: truongcoma@gmail.com Website: http://www.cmtc.edu.vn Địa chỉ: Số 73 đường Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội</p>	<p>Mã hóa: CSCL/2021 Lần ban hành: 01 Hiệu lực từ ngày: 01/8/2021 Trang/Tổng số trang: 1/1</p>	
<p>CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG (Ban hành kèm theo Quyết định số: 283/QĐ-TTCN ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)</p>			
<p>Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng phấn đấu từng bước nâng cao vị thế và uy tín của Nhà trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp của ngành Xây dựng nói riêng và trên toàn quốc nói chung, việc bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp là trách nhiệm cao nhất mà toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động phải thực hiện.</p>			
<p>Để đạt được yêu cầu chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với những nội dung như sau:</p>			
<p>1. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình và phương thức đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, địa phương và xã hội.</p>			
<p>2. Đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động đạt chuẩn theo quy định, có đủ phẩm chất và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng tự học tập và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.</p>			
<p>3. Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo, cập nhật có chọn lọc những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến đồng thời tham khảo các chương trình, tài liệu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao trong và ngoài nước.</p>			
<p>4. Thiết bị đào tạo được đầu tư đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định, từng bước bổ sung thêm những thiết bị đào tạo tiên tiến, hiện đại.</p>			
<p>5. Học sinh được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo, các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy và học; được tôn trọng và đối xử bình đẳng. Tổ chức và phối hợp tổ chức các ngày hội việc làm để người học tiếp xúc với nhà tuyển dụng, tư vấn việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp./.</p>			
<p>Chữ ký</p>	<p style="text-align: center;"></p>	<p style="text-align: center;"></p>	<p style="text-align: center;"> </p>
<p>Họ và tên Chức danh</p>	<p style="text-align: center;">Cù Thị Thùy Dương PTP. TỔNG HỢP</p>	<p style="text-align: center;">Bùi Thị Vân Anh PHÓ HIỆU TRƯỞNG</p>	<p style="text-align: center;">Phạm Văn Tự HIỆU TRƯỞNG</p>

b) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng mục tiêu chất lượng và ban hành theo Quyết định số 284/QĐ-TTCN ngày 01/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.



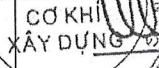
	<p style="text-align: center;">BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG</p> <p style="text-align: center;">Điện thoại: 0243.8767.497 Email: truongcoma@gmail.com Website: http://www.cmtc.edu.vn Địa chỉ: Số 73 đường Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội</p>	<p>Mã hóa: MTCL/2021-2025 Lần ban hành: 01 Hiệu lực từ ngày: 01/8/2021 Trang/Tổng số trang: 1/1</p>
---	---	---

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG ĐẾN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~283~~/QĐ-TTCN ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng phấn đấu từng bước nâng cao vị thế và uy tín của Nhà trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp của ngành Xây dựng nói riêng và trên toàn quốc nói chung, việc bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp là trách nhiệm cao nhất mà toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động phải thực hiện. Đến năm 2025 tập thể Nhà trường quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu chất lượng sau:

1. Đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động đạt chuẩn theo quy định, có đủ phẩm chất và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng tự học tập và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo cảnh quan và môi trường sư phạm. Tổ chức quản lý, sử dụng phòng học lý thuyết, tích hợp, xưởng thực hành, thư viện, ký túc xá... hiệu quả, đúng mục đích.
3. Thiết bị đào tạo được đầu tư đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định, từng bước bổ sung thêm những thiết bị đào tạo tiên tiến, hiện đại.
4. 100% cán bộ, viên chức và người lao động được đánh giá định kỳ 01 lần/năm. 80% cán bộ, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% nhà giáo dạy nghề được thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn. Có ít nhất 2% nhà giáo được đánh giá có trình độ kỹ năng nghề cao. 75% nhà giáo đạt chuẩn quy định của trường chất lượng cao.
5. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt trên 95%, học sinh đạt loại Khá trở lên trên 85% (trong đó số học sinh đạt loại giỏi chiếm 15%), không có học sinh xếp loại học tập yếu, kém. Giới thiệu việc làm cho 100% học sinh tốt nghiệp. Đảm bảo trên 85% học sinh có việc làm ngay sau tốt nghiệp.
6. Đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp vào năm 2022.
7. Năm 2022 tự kiểm định đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng 03 chương trình đào tạo của 03 nghề trọng điểm. Đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng 03 chương trình đào tạo của 03 nghề trọng điểm vào năm 2023.
8. Phấn đấu năm 2025 đạt đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường cao đẳng./.

	NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI KIỂM TRA	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ và tên	Cù Thị Thùy Dương	Bùi Thị Vân Anh	Phạm Văn Tự
Chức danh	PTP. TỔNG HỢP	PHÓ HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG

c) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Trong năm 2022 nhà trường quan tâm đến 5 nội dung bảo đảm chất lượng sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học;
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo;
- Bảo đảm chất lượng viên chức quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động;
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; thư viện;
- Bảo đảm chất lượng công tác HS, dịch vụ người học.

d) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;
- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;
- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng.

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Khoa Cơ bản cơ sở và kiểm định chất lượng là đơn vị chủ trì phối hợp với Phòng Kế hoạch – Đào tạo xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Giới thiệu tóm lược về thực trạng hạ tầng thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- + Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường.
- + Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường: <https://cmtc.edu.vn>
- + Các quy trình/công cụ/ biểu mẫu trên cổng thông tin trang Web của nhà trường, VCQL, GV, VC và NLĐ đều có thể truy cập và sử dụng.

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá

a1) Tổng số đợt đánh giá: 2 đợt trong năm

- Đợt 1: ngày 04/11/2022 trong buổi họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN

lần 1 (theo Kế hoạch số 158/KH-HĐTĐGCLGDNN ngày 15/9/2022 của Hiệu trưởng);

- **Đợt 2:** ngày 09/12/2022 trong buổi họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN lần 1 (theo Kế hoạch số 158/KH-HĐTĐGCLGDNN ngày 15/9/2022 của Hiệu trưởng).

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá:

07 đơn vị thuộc trường theo Kế hoạch số 158/KH-HĐTĐGCLGDNN ngày 15/9/2022 của Hiệu trưởng về việc Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2022.

b) Cải tiến

Năm 2021 nhà trường đã lập Kế hoạch số 157/KH-TTCN ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng. Sau một năm thực hiện, nay nhà trường tự đánh giá công tác bảo đảm chất lượng của trường như sau:

b1) Chính sách chất lượng

Những chính sách chất lượng của nhà trường đề ra phù hợp với những hoạt động và tình hình thực tiễn của trường hiện nay, được trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu.

Để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển của nhà trường công tác quản lý và đào tạo nhằm thực hiện bảo đảm chất lượng tại trường, Hiệu trưởng đã ban hành chính sách chất lượng của trường đến năm 2025 theo Quyết định số 283/QĐ-TTCN ngày 01/8/2021. Nội dung chính sách chất lượng cụ thể như sau:

1. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình và phương thức đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, địa phương và xã hội.

2. Đội ngũ viên chức và người lao động đạt chuẩn theo quy định, có đủ phẩm chất và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng tự học tập và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo, cập nhật có chọn lọc những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến đồng thời tham khảo các chương trình, tài liệu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao trong và ngoài nước.

4. Thiết bị đào tạo được đầu tư đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định, từng bước bổ sung thêm những thiết bị đào tạo tiên tiến, hiện đại.

5. Học sinh được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo, các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy và học; được tôn trọng và đối xử bình đẳng. Tổ chức và phối hợp tổ chức các ngày hội việc làm để người học tiếp xúc với nhà tuyển dụng, tư vấn việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp.

b2) Mục tiêu chất lượng

- Nhà trường ban hành mục tiêu chất lượng theo Quyết định số 283/QĐ-TTCN ngày 01/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.

- Mục tiêu chất lượng của trường là phù hợp, cụ thể, rõ ràng, đã được điều chỉnh để phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng năm học; phù hợp với chính sách chất lượng đã được đề ra; được trình bày rõ ràng, thuận tiện đánh giá.

- Nội dung mục tiêu chất lượng cụ thể như sau:

1. Đội ngũ viên chức và người lao động có đủ phẩm chất và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng tự học tập và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. 100% nhà giáo khi lên lớp có đầy đủ hồ sơ theo quy định. 100% các khoa có bài giảng điện tử. Tổ chức dự giờ thường xuyên, đột xuất theo quy định. 100% nhà giáo tham gia hội giảng cấp Trường.

3. 100% giáo trình được lựa chọn, thẩm định, phê duyệt theo quy định. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung toàn bộ các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp.

4. Bổ sung thiết bị đào tạo dần đáp ứng theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của từng nghề đào tạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định. Tổ chức quản lý phòng học lý thuyết, phòng học tích hợp (xưởng) thực hành có hiệu quả và đúng mục đích.

5. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt trên 90%, trong đó 80% học sinh xếp loại học lực Khá trở lên. Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp và môi trường sư phạm lành mạnh.

6. Giới thiệu việc làm cho 100% học sinh tốt nghiệp. Đảm bảo trên 80% học sinh có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp.

7. Tự kiểm định đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

8. Hoàn thành việc xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường.

b3) Quy trình, công cụ và các biểu mẫu

Trong năm 2021, nhà trường đã xây dựng được 60 quy trình, trong đó có các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo TT 28/2017/BLĐTHXH và quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho 5 hoạt động: Dạy và học; Chương trình, giáo trình đào tạo; Viên chức quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động; Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, thư viện và Công tác HS, dịch vụ người học.

Trong năm 2022, nhà trường đã tập trung vào việc vận hành hệ thống các quy trình trên. Hiện nay các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng thuộc chức năng của đơn vị là phù hợp và rõ ràng cụ thể, có thể sử dụng để tự đánh giá chất lượng GDNN của đơn vị, đem lại nhiều thuận lợi cho quá trình giải quyết công việc. Tuy nhiên còn những viên chức và người lao động trong trường chưa quan tâm, chưa nắm rõ về các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng; từ đó sẽ lúng túng và không thực hiện đúng hướng trong giải quyết công việc. Một số công việc được giải quyết không đúng so với quy trình đã ban hành.

Bên cạnh đó cũng có một số đơn vị đã tiến hành rà soát và điều chỉnh một số quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm:

Nhờ có chính sách, mục tiêu chất lượng rõ ràng, cụ thể và sổ tay chất lượng được cập nhật, cải tiến hàng năm cùng với sự phân công trách nhiệm theo dõi đến từng cá nhân, đơn vị nên trong năm 2022 hoạt động bảo đảm chất lượng của trường đã đạt được một số kết quả sau:

Năm 2022, nhà trường đã ban hành:

- Quyết định số 183/QĐ-TTCN ngày 14/9/2022 của Hiệu trưởng về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2022

- Quyết định số 184/QĐ-TTCN ngày 14/9/2022 của Hiệu trưởng về việc thành lập Ban Thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2022

- Kế hoạch số: 158/KH-HĐTĐGCLGDNN ngày 15/9/2022 của Hiệu trưởng về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN năm 2022

- Tổ chức tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đạt 85.945/100 điểm: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN;

- Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo 03 nghề trọng điểm năm 2021

+ Nghề Hàn: Đạt 74.56/100 điểm

+ Nghề Cắt gọt kim loại: Đạt 75.39/100 điểm

+ Nghề Điện công nghiệp Đạt 77.28/100 điểm

- Trong năm, nhà trường đã hệ thống lại toàn bộ các mẫu phiếu khảo sát việc lấy ý kiến các bên liên quan về các mặt hoạt động của trường, trong đó khuyến khích các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát và quản lý.

- Các quy trình, công cụ, biểu mẫu cũng như các hướng dẫn cụ thể, đã giúp giải quyết công việc theo một trật tự, rút ngắn thời gian khi cần giải quyết một công việc, tạo thuận lợi cho các đơn vị trong công tác tự đánh giá bảo đảm chất lượng;

- Việc nhà trường, các đơn vị áp dụng các quy trình, công cụ để thực hiện công việc là rất phù hợp trong điều kiện hiện nay và đã giúp nhà trường nâng cao chất lượng cho việc dạy và học;

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được vận hành trên trang web, cổng thông tin nội bộ, các vấn đề chuyển tải đến CBGV được nhanh chóng, dễ dàng và kịp thời, hỗ trợ thực hiện các công tác được thuận lợi, giảm thiểu rất nhiều thời gian giúp công tác bảo đảm chất lượng được thực thi tốt và hiệu quả;

- Nhận thức của toàn thể viên chức quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động của nhà trường về tầm quan trọng của hệ thống BĐCL đã được nâng cao. Từ đó, từng

bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

3.2. Tồn tại, hạn chế:

Qua thời gian áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng mà nhà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường. Nhìn chung các vấn đề vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực hiện tốt. Tuy nhiên cần điều chỉnh và xây dựng mới một số quy trình, công cụ cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Các biểu mẫu đầy đủ và quy trình thực hiện rõ ràng cụ thể, dễ dàng sử dụng, tuy nhiên cũng cần điều chỉnh và bổ sung thêm

3.3. Đề xuất

Tiếp tục tuyên truyền, quảng bá rộng rãi tầm quan trọng và lợi ích mà hoạt động BĐCL mang lại, qua đó VC, NLĐ sẽ có cách nhìn khách quan hơn, sẽ dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động Bảo đảm chất lượng của trường;

Các đơn vị tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống BĐCL đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic lẫn nhau theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển trường cho phù hợp với thực tiễn.

Hà Nội, ngày 23... tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Tự